

TRẦN HOÀI DƯƠNG

Lá non



KIM ĐỒNG



TRẦN HOÀI DƯƠNG

LÁ NON

Bìa và minh họa của Nguyễn Thụ

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

HÀ NỘI – 1981

THÔNG TIN EBOOK

Ebook được thực hiện bởi các thành viên của TVE-4U.ORG:

- Nguồn sách, scan: Cái lệ
- Sửa text và tạo ebook: Bình An

XUỐNG NÚI

Đàn sáo mở ngà hót rộ lên một hồi nữa thì bố gọi Xeo My:

— Ơ, Xeo My! Đi thôi! Xeo My à!

Xeo My đang hứng nước dưới chân cầu thang, nghe tiếng bố gọi, luống cuống bắc vội ống nứa dẫn nước ghếch vào chiếc thùng làm bằng một đoạn thân cây khoét rỗng. Tiếng Xeo My líu ríu:

— Chờ con mí! Bố ơi, chờ con mí!

Vừa nói, Xeo My vừa nhón tay kéo váy, lon ton chạy lên cầu thang. Mẹ đang lúi húi buộc mấy khúc cơm lam cho vào tay nải, quay lại bảo My:

— My mặc thêm chiếc áo vào đi! Trời hôm nay rét lắm!

— My mặc ấm lắm rồi mẹ à. Cái rét không làm gì được My đâu.

My chạy lại bên bếp lửa, ôm lấy con mèo đang cuộn tròn trong đồng tro. Vừa phúi tro cho mèo, My vừa nói giọng trách móc:

— Con mèo này ngủ suốt ngày thôi! Râu cháy hết rồi này! Lười quá!

Con mèo vẫn nhắm nghiền mắt, khoanh tròn không nhúc nhích.

Giọng bố vang lên:

— Nhanh lên, My! Đàn chim sáo đi kiếm mồi đã trở về rồi kìa!





Mẹ lại luống cuống chạy xuống cầu thang, tay vẫn ôm con mèo sát ngực. Mẹ phải chạy theo, khó khăn lắm mới khoác được chiếc nải vào vai Mẹ. Con mèo bình tĩnh, nhảy phắt khỏi tay Mẹ, vùng chạy. Nó nhảy lên cầu thang ba bậc một, chui tọt vào nhà.

Bố đang chải bờm cho ngựa dưới gốc lê. Cây lê năm nay sai hoa, toàn thân phủ trắng xóa, cánh rụng cũng trắng cả mặt đất. Mỗi lúc con ngựa giậm chân bồm bộp, những cánh hoa lê mỏng manh lại rụng tơi bời. Cánh hoa lê rụng trên lưng ngựa, bám vào bờm ngựa, vào tóc Mẹ. Mẹ đưa hai bàn tay trắng hồng ra hứng cánh hoa lê rụng rồi cười.

Mẹ bế Mẹ đặt lên lưng ngựa. Con ngựa khẽ rung mình rồi hí vang. Mũi nó phả hơi ra như khói. Mẹ nhoẻn cười, vỗ vỗ vào lưng ngựa. Con ngựa lại giậm chân hí lên một hồi nữa. Hoa lê lại trút một loạt cánh mỏng mảnh trắng muốt lên đầu lên vai Mẹ.

Mẹ dắt ngựa lưng thưng đi ra ngõ. Đường hơi dốc nên dáng mẹ hơi ngả về phía sau. Cả bố, cả Mẹ lẫn ngựa đều hơi ngả về phía sau. Đến bên suối, mẹ trao dây cương cho bố rồi dừng lại. Bố xắn quần lội xuống suối dắt ngựa lội theo. Suối cạn, nước chỉ ướt ngang bắp chân bố. Nước róc rách róc rách trong suối, trườn lên những tảng đá, sỏi bọt trắng muốt. Mẹ quay lại, ngoắc ngoắc bàn tay trắng hồng vẫy chào mẹ. Mẹ mỉm cười, đứng lặng trên bờ, đắm đắm nhìn theo hai bố con.

Mưa rắc nhẹ những hạt nước nhỏ li ti như bụi phấn. Những hạt mưa như không rơi xuống mà cuộn bay lên, riu rít múa lượn trong không trung. Mẹ ngả mặt đón những giọt mưa râm ran rơi xuống má mát lạnh. Em ngồi chễm chệ trên lưng ngựa; đưa mắt nhìn ra xung quanh, đầy vẻ kiêu hãnh. Bốn bên, núi cao trập trùng. Núi xa màu xanh lơ. Núi gần màu xanh

lá cây. Những con đường quanh co uốn lượn, lúc soải dài trên sườn núi, lúc vòng vèo cuống quít như chơi rờn rợn, như đi trốn đi tìm. Hai bên, hoa đào, hoa lê, hoa ban, hoa trâu nở rộ trời. Hoa đào màu hồng phấn, hoa lê màu trắng muốt. Hoa ban màu phớt tím. Hoa trâu màu trắng hồng. Đây đó, rải rác những ngôi nhà sàn của người Nùng, những ngôi nhà đất lợp mái nứa của người Dao. Chon von trên lưng chừng núi, ẩn trong mây mù là những ngôi nhà của người Mèo... Trong bản, những đàn lợn mẹ con đủng đỉnh đi lại giữa đường, những con chó “bốn mắt” ghéch mõm nhìn bố con My. Ngoài nương vợ chồng người Dao đang cày. Người vợ dắt con ngựa lực lưỡng màu trắng muốt, bước thấp bước cao trên những luống đất vừa lật còn tươi nguyên màu nâu ẩm. Người chồng cúi lom khom cặm cày tất tả chạy theo sau. Luống cày rạch tới đâu, đàn sáo mỏ ngà bám sát theo ngay tới đó. Chúng nhảy từ mô đất này sang mô đất khác, cắm cúi mổ sâu bọ, thỉnh thoảng lại ngửa cổ hót riu ran. Những em nhỏ bỏ dở đồng lửa hun chuột, ùa chạy ra đứng sau bờ rào, tròn xoe đôi mắt dõi nhìn My. Hai bên đường, những cây trâu nở hoa trắng hồng. Tầng thấp tầng cao, hoa nở ngợp trời, cứ theo con đường hoa nở cuốn lên mái, lẫn vào trong sương mù trên núi cao. Chốc chốc lại thấy hiện ra một đoạn ống bương dẫn nước. Những đoạn ống bương ghéch nối tiếp nhau chạy dài, đưa nước chảy về tới tận hiên nhà cách xa hàng cây số.

My đang mải mê nhìn đám người Mèo đi chợ, váy áo rực rỡ như những cánh bướm, con trai vừa đi vừa thổi sáo, con gái vừa đi vừa hát, thì một dải mây dâng từ dưới lưng sâu dâng lên, giấu tất cả đám người vào trong lòng nó. Trong phút chốc, tất cả chìm lẫn trong mây. Chỉ còn là một biển mây trắng xóa, lạnh toát. My nằm rạp trên mình ngựa, bấu chặt lấy bờm nó. Em sợ hãi thốt lên: “Bố ơi”. Bố cười, ôm lấy lưng My khẽ nựng.

— Có bố đây, đừng sợ, My!

My lé mắt nhìn bố. Da bố đỏ au, săn chắc. Miệng bố cười thật tươi. Chưa bao giờ My thấy bố cao lớn lực lưỡng đến như thế. Đã nghe rõ những tiếng cười ré lên của các cô gái Mèo. Đã lờ mờ nhận ra dáng họ nghiêng nghiêng trên sườn núi cao. Mây trôi dãn xuống lưng sâu, lộ dãn ra những khóm hoa đào hồng ấm rung rinh. Bố vẫn lững thững dắt ngựa đi bên cạnh. Thỉnh thoảng, bố ngược nhìn My. My cúi gương mặt hồng hào mát lạnh hơi nước xuống ghé sát mặt bố, nhoẻn cười thật tươi.

Buổi sớm mùa xuân hôm nay đẹp quá. My được bố cho xuống mở thiếc Tinh Túc thăm chị Nhì, chị ruột của My là công nhân lái xe điện dưới mỏ. Hai năm trước, chị Nhì mới mười sáu tuổi, trốn nhà đi công trường. Bố mẹ giận chị Nhì lắm. Bố đi tìm khắp nơi. Khi thấy chị Nhì đang gánh đất, bố giật phăng lấy đôi quang sảo vút xuống khe suối, túm tóc chị đánh cho một trận thật đau. Bố trói hai tay chị lại, quăng chị nằm úp mặt, vát mình trên lưng ngựa giong về. Bố bảo từ đời thuở xưa, con gái chỉ quanh quẩn làm nương, dệt lanh trong bản, lấy chồng nuôi con rồi chết trong bản chứ con ma không cho con gái Mèo đi đâu xa. Về tới nhà, chị Nhì ốm một trận tưởng chết. Vừa lần được ra tới đầu cầu thang, người còn xanh rớt, tay chân run lẩy bẩy, chị lại trốn. Bố lại đi tìm lôi chị về, buộc tóc vào chân cột, đánh nữa. Chị bảo cứ đánh chết thì thôi chứ còn sống nhất định chị lại tìm đường xuống mỏ. Dưới đó vui lắm. Có điện sáng. Có máy chạy. Có anh em bè bạn người Kinh, người Tày, người Nùng, người Dao, có cả người Mèo nữa. Thanh niên bây giờ phải góp sức xây dựng đất nước chứ không thể ngẩn ro rổ suốt ngày bên bếp lửa, quanh quẩn lo chuyện riêng của nhà mình. Ai cũng chỉ quanh quẩn trong bản thì lấy người đâu mà kiến thiết đất nước? Quê mình biết bao giờ mới được đổi mới? Chị Nhì nói mãi, cả bác Giàng Sua trưởng bản cũng nói mãi, cuối cùng bố mẹ mới chiều lòng cho đi. Hôm nghỉ phép chị về, cả bản ai cũng mừng, kéo tới đây nhà sờ tay, nắn vai chị, khen chị khỏe và đẹp ra. Chị lại còn biết lái tàu điện

chở quặng nữa. Một mình chị sai khiến được cả một con tàu chở cơ man là quặng. Con tàu biết chạy, biết dừng, cứ y như con người biết nghe lời chỉ bảo vậy.

Mẹ ng ẩ bên bếp lửa, đăm đăm nhìn chị, lúc mẹ cười, lúc mẹ lại khóc. Mẹ bảo thương chị ngày trước bị đánh oan. Nhìn My ng ẩ lọt thỏm trong lòng chị, để yên cho chị chải đầu, mẹ nói:

— Thôi, con My ngày sau lớn lên cũng cho xuống mỏ làm công nhân như chị Nhì.

My lỏn lỏn cười, hết nhìn mẹ lại ngược lên nhìn chị Nhì. Chị Nhì cọ cọ môi vào má My, hỏi:

— Có đồng ý không, My?

My gật gật đầu r ẩ rúc vào nách chị Nhì cười khúc khích.

Tết này chị Nhì nhắn tin là chị bận không về được, giữa năm nghỉ phép chị sẽ về thăm nhà sau vậy. Bố mẹ hơi buồn, nhưng r ẩ bố bảo: “Ừ, công việc dưới mỏ chắc bận lắm à. Ra giêng mình về dưới đó thăm nó”.

Thế là My được theo bố xuống núi thăm chị Nhì. Kia r ẩ, xa xa dưới thung lũng đã thấy san sát những mái ngói đỏ tươi. Những căn nhà kế tiếp ken nhau như bắp ngô răng ngựa thật đẹp. Những con gì bò lổm ngổm, chen nhau đan qua đan lại. Bố bảo đó là ô-tô, máy gạt, máy xúc đang làm việc. Một con gì dài ngoằng, từng khúc từng khúc một đang lượn vòng như cuốn chiếu. Bố bảo đó là xe điện chở quặng. Chị Nhì lái xe điện như thế.

My vẫn ng ẩ trên mình ngựa, đưa tay lên che ngang mày, nhìn bao quát bốn phía. Bố dừng lại, giữ chặt dây cương, dõi theo hướng My nhìn. Con ngựa thỉnh thoảng lại giậm chân lộp cộp, nghênh cổ hí từng chập dài mỗi khi có gió lạnh thổi qua. Dưới kia, khu mỏ đang ầm ào tiếng máy, sôi nổi, r ền vang. Vách núi bị xẻ ra từng vạt, từng bậc cao thấp, chỗ màu vàng

sáng, chỗ màu nâu ngỗn ngang bề bộn. Khu mỏ của mình rộng lớn quá. Phía sau nhà máy cao vút là dãy Pi-a U-oắc sừng sững màu lam đậm, mây mù bao phủ nên không trông thấy đỉnh. Đẹp quá chừng! Khu mỏ của mình đẹp quá chừng! Mỹ reo lên khe khẽ rồi bất chợt cúi xuống ôm lấy cổ bố, áp đầu bố vào ngực mình thật lâu. Tiếng Mỹ thì thào lẫn trong hơi thở: “Hôm nào Mỹ lớn, bố cho Mỹ xuống mỏ lái xe điện như chị Nhì, bố nhé!”

QUÀ SINH NHẬT

Nhân kỷ niệm ngày sinh năm nay của tôi, bạn bè đến chơi vui vẻ quá. Suốt cả buổi sáng, nhà tôi tấp nập kẻ ra người vào, tiếng cười nói ríu ra ríu rít không ngớt. Hai chiếc bình cắm đầy hoa thê mà các bạn còn mang đến mấy bó nữa. Hoa hồng bạch, hoa hồng nhung, hoa cẩm chướng, hoa mặt trời, lại có cả những bông hoa cỏ nhỏ xíu màu tím nhạt mà tôi rất thích nữa. Các bạn tôi ngồi chật nhà, bao nhiêu ghế mượn thêm của cô Ba nhà ngoài cũng vẫn không đủ, có chỗ hai bạn phải ngồi chung một ghế. Chật chội nhưng mà vui. Chúng tôi ngồi sát bên nhau, bá vai, nắm tay nhau hát những bài hát yêu thích của mình. Chưa bao giờ tôi được các bạn chiều như thế. Tôi muốn nghe bài hát nào là các bạn sẵn sàng hát cho tôi nghe bài ấy. Các bạn đến chơi đã là quý lắm rồi. Thế mà nhiều bạn còn mang cả quà đến tặng tôi nữa. Tôi nhận được nhiều thứ quá: nào cặp tóc (loại cặp tóc đặc biệt, màu hồng ngọc lóng lánh không biết bạn tôi tìm mua ở đâu chắc là phải khó khăn lắm mới có được), nào sổ, nào khăn mùi-soa..., bao nhiêu thứ bày la liệt trên bàn.

Vui thì vui thật, nhưng tôi vẫn cứ bồn chồn không yên. Không hiểu sao cái Trinh, đứa bạn thân nhất của tôi giờ này mà vẫn không đến. Nhìn đồng hồ đã hơn mười một giờ trưa, tôi nóng ruột quá. Chẳng lẽ nó lại quên ngày vui của tôi? Không, con bé vốn chu đáo lắm kia mà! Có bao giờ nó vô tâm như thế đâu? Bạn bè đã bắt đầu ra về lác đác, tôi càng bồn chồn. Tôi không trách Trinh nữa mà bắt đầu lo. Hay là... Trinh có gặp tai nạn gì giữa đường không?

Tôi đang đắm chiêu nghĩ ngợi, chợt cái Thanh reo lên:

— Kia r ồi! Cái Trinh kia r ồi!

Tôi quay phắt ra phía cửa, nhìn thấy Trinh đang tươi cười đi vào sân. Tội ùa chạy ra, xô đổ cả ghế. Thấy Trinh bình thường tự nhiên tôi lại thấy tủi thân và giận Trinh. Tôi trách:

— Sao bây giờ mới đến? Tưởng quên người ta r ồi? Ghét!

Trinh vẫn cười lỏn lẻn, đầu hơi nghiêng nghiêng trông thật hi ền lành. Nhìn nét cười ấy, không thể nào mà giận cho được! Tôi phất vào lưng Trinh một cái r ồ đau, r ồi hỏi:

— Xe đâu không dắt vào, lại để ngoài cổng à?

Trinh vẫn cười không ra tiếng, lắc lắc đầu hất lọn tóc nặng ra sau, nói nhỏ như người có lỗi:

— Xe sáng nay anh Toàn đi từ sớm.

— Thế đi bộ xuống đây à?

Trinh không trả lời, chỉ mỉm cười gật đầu.

Tôi giận mình quá. Thế mà cứ trách Trinh mãi. Đi bộ, thảo nào bây giờ mới đến. Nhà Trinh ở mãi trên Quảng Bá, gần bể bơi, xuống đây cũng phải năm, sáu cây số chứ có gần gần gì!

Tôi kéo Trinh vào ng ồi giữa bạn bè. Trinh mở chiếc lẵng mây nhỏ, thận trọng lấy ra mấy bông h ồng vàng. Tất cả đầu sừng sốt kêu lên. Không chỉ mình tôi mà rất nhiều bạn lần đầu tiên được trông thấy hoa h ồng vàng, mặc dù đã nghe nói đến từ lâu và đã th ăm yêu thích từ lâu. Cái Thanh vội c ần lấy chiếc cốc chạy đi múc nước. Mấy bạn khác cũng xúm lại tr ần tr ồ nhìn ngắm mấy bông h ồng. Trinh lại kh ể nâng lên một cành ổi, còn nguyên cả lá và lúc l ầu đến năm, sáu quả tròn to, láng bóng. Lại những tiếng xuýt xoa, bàn tán. Trinh cười, quay sang tôi:

— Trang có nhớ chùm ổi này không? Không à? Quả cái cây ổi găng gốc ao ấy thôi!

Tôi “à” lên một tiếng, mi mắt bỗng nong nóng và sống mũi cay xộc. Tôi nhớ ra rồi. Lâu lắm, từ mấy tháng trước, lúc ổi đang ra hoa, tôi có lên nhà Trinh chơi. Trinh dẫn tôi ra vườn, đến góc bờ ao, Trinh nói nhỏ, vẻ rất bí mật:

— Trang! Trang! Lại đây tớ cho xem cái này, hay lắm!





Trình lom khom, luồn qua những cành ổi la đà gần sát mặt đất, rẽ lối cho tôi luồn theo. Đến góc ao, Trình vít một cành ở xa nhất, thích thú chỉ cho tôi xem một chùm hoa trắng muốt. Trình thì thào:

— Cậu xem, thích không? Cả một chùm mọc sát nhau nhé! Cây ổi này là giống ổi găng, ngon nhất vườn đây. Quả to, cùi dày, ăn giòn và thơm chẳng kém gì lê. Tớ phát hiện ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba, sáu, bảy, tám... phải hơn chục hoa là ít. Mà lại nở chum vào một đầu cành mới thích chứ!

Trình cười tươi quá. Cứ nhìn nét cười ấy cũng đủ rõ Trình vui đến thế nào. Thấy tôi chăm chú nhìn chùm hoa ổi, Trình nói tiếp:

— Tớ đang có một “âm mưu” này Trang ạ, rất thú vị nhé!

Tôi gắng hỏi mãi, Trình cũng không chịu nói. Trình bảo sớm muộn rồi thế nào tôi cũng biết. Trình chưa muốn nói bây giờ vì muốn dành cho tôi một sự bất ngờ. Vừa nói, Trình vừa khẽ uốn cong cành ổi lại, cho cành đó ken vào giữa những cành khác. Trình làm khẽ khàng nường nhẹ để khỏi động vào những cánh hoa. Tôi đoán là Trình muốn giấu chùm hoa đó vào một chỗ khuất nẻo, ít người trông thấy...

Và bây giờ thì chùm ổi đã chín vàng trên hai bàn tay tôi. Nâng chùm ổi trên tay, giọng tôi run run:

— Cái “âm mưu” Trình nói dạo ấy là chuyện này đây phải không? Trình bảo muốn dành cho mình một sự bất ngờ, chính là chuyện này đây phải không?

Trình vẫn lặng lẽ rười, chỉ gật gật đầu, không nói.

Cảm ơn Trình quá. Món quà ngày sinh nhật Trình mang đến cho mình

mới quý giá làm sao! Nó không phải là món quà mua vội vàng trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cốt bỏ tiền ra là mua được, mà nó là cả tấm lòng trân trọng của Trinh, Trinh đã ấp ủ, nâng niu, hằng nghĩ đến suốt bao ngày nay. Trinh đã chăm sóc chùm ổi ấy, để mắt đến nó từ khi nó mới chỉ là những chiếc nụ nhỏ xíu, rồi nở hoa, rồi kết quả. Trinh đã mong ngày mong đêm, tìm mọi cách giữ cho chùm quả ấy còn nguyên vẹn để hôm nay có được chùm quả vàng tươi thơm mát này.

Tôi nắm chặt tay Trinh, nước mắt rưng rưng. Trinh vẫn chỉ nhìn tôi, cười không thành tiếng, đầu nghiêng nghiêng đáng yêu quá.

VẬT KỶ NIỆM CỦA NHỮNG NGƯỜI BẠN

Bạn tôi có một chiếc “đàn chuông” xinh xắn. Đó là một chiếc hộp nhỏ, nhỉnh hơn chiếc đồng hồ để bàn một tí, bên trong có một bộ phận phát ra âm thanh. Mỗi lần lên dây cót những tiếng thánh thót như tiếng dương cầm lại vẳng ra, dịu dặt, ngân nga, tiếng rất thanh và dịu, càng nghe càng thấy mê. Mỗi lần đến chơi nhà bạn, bao giờ tôi cũng đòi được nghe tiếng đàn chuông. Không phải tôi chỉ nghe một lần mà nghe hết đợt này sang đợt khác. Biết tính tôi như thế nên về sau, mỗi lần thấy tôi đầu chơi, không cần chờ tôi hỏi, bạn tôi cũng đã ý tứ, lẳng lặng đến bên hộp đàn vặn dây cót và tiếng nhạc lại chầm chậm ngân nga như chào đón tôi.



Mà không phải chỉ mình tôi mê như thế. Các bạn tôi, nhiều đứa cũng say tiếng đàn ấy như tôi. Thỉnh thoảng cả bọn lại rủ nhau cùng đến nghe tiếng đàn chuông. Thật ra, tiếng đàn rất đơn giản, chỉ có mỗi một giai điệu lặp đi lặp lại, ấy thế mà chúng tôi nghe mãi cũng không chán. Có lẽ chúng tôi thích thú chính vì những âm thanh đơn giản ấy. Nó có một cái gì thật trong trẻo, thật ngây thơ, thật dễ thương. Nhất là những đêm trăng sáng thì phải nói là tuyệt diệu. Chúng tôi tắt đèn, cùng kéo nhau ra đứng ngoài ban công, lắng nghe tiếng đàn chuông. Cây hoàng lan tỏa hương thơm ngọt ngào và hắt bóng lúc đậm lúc nhạt xuống chúng tôi. Gió mát quá và chúng tôi chỉ lặng lẽ nhìn nhau, không dám động mạnh, lắng nghe tiếng đàn thánh thót. Không biết các bạn tôi lúc ấy nghĩ gì, còn tôi, tôi hình dung ra rất rõ, trên bãi cỏ trong khu vườn yên tĩnh loang loáng ánh trăng kia, trong tiếng đàn dìu dặt, những loài côn trùng nhỏ bé đang kéo nhau đi dự hội. Nếu chịu khó chờ lâu chút nữa, vào lúc trăng lên đúng đỉnh đầu, khi mọi vật đã ngủ lặng, thế nào cũng trông thấy cô Tấm trong chiếc áo ba màu xanh biếc, màu hoa đào, màu hoàng yến, thắt một chiếc yếm màu hoa hiên, mặc chiếc quần nhiều đi đầu, thắt lưng hoa đào, đi đôi giày văn hài trong ngày hội...

Những kỷ niệm thời thơ ấu của bọn tôi gắn rất chặt với chiếc đàn chuông. Hoàng Lan, bạn tôi, cô bé có chiếc đàn chuông ấy được gọi một cách nghịch ngợm nhưng thân thiết là “Lan đàn chuông” để khỏi lẫn với mấy bạn Lan khác. Sau này, khi đã xa nhau, mỗi người đi một ngả, nhưng chúng tôi vẫn không sao quên được những buổi tối rất đẹp ấy. Mỗi lần gặp tôi, Lan vẫn nhắc lại kỷ niệm cũ và kể chuyện thỉnh thoảng nhận được thư của bạn bè, ai cũng nhắc đến chiếc đàn chuông và “hỏi thăm” tới người bạn của thời thơ ấu ấy. Quả thật, đó đúng là một người bạn thân thiết đã góp phần không nhỏ vào sự gắn bó của cả bọn bạn bè chúng tôi.

Cho đến bây giờ, tuy đã lớn tuổi, tôi vẫn rất mê tiếng đàn chuông. Và cũng như ngày xưa, nhiều lần, không chờ tôi hỏi, vừa thấy tôi đến là Lan đã kín đáo mở đàn chuông cho tôi nghe. Tôi xúc động nghe lại tiếng đàn trong trẻo của tuổi thơ. Và bây giờ, nghe tiếng đàn, tôi không chỉ hình dung ra những đêm rười rượi ánh trăng, cô Tấm, chàng Thạch Sanh.., mà còn thấy lại tất cả bạn bè mình, từng khuôn mặt, từng tiếng cười, những chuyện giận dỗi vô cớ, những kỷ niệm vui buồn ngày nhỏ...

Mới đây, nhân một ngày đáng nhớ của đời tôi, Lan đem đến tặng tôi một vật kỷ niệm nhỏ. Lan bọc rất cẩn thận. Mở ra, tôi rất xúc động vì đó chính là chiếc đàn chuông. Tôi vui sướng quá, coi đó là món quà tặng quý giá nhất mà tôi đã nhận được nhân ngày vui ấy. Tôi nâng hộp đàn trong tay và nguyện sẽ giữ mãi suốt đời.

Nhưng rồi ngẫm nghĩ lại, tôi mang hộp đàn chuông đến nhà Lan. Tôi rất cảm ơn Lan nhưng xin gửi lại, không muốn nhận. Đó không còn là chiếc đàn chuông bình thường nữa mà đã trở thành vật kỷ niệm chung của các bạn bè tôi. Tôi không muốn vật kỷ niệm vô giá ấy trở thành của quý của riêng mình. Tôi muốn cứ để ở nhà Lan, để nó mãi mãi vẫn là vật kỷ niệm của tất cả bạn bè. Để suốt đời, chúng tôi vẫn thân mật gọi Lan bằng cái tên ngộ nghĩnh nhưng thân thiết: “Lan đàn chuông” và để cho mỗi khi có dịp gặp mặt, chúng tôi lại kéo nhau đến đứng ngôi nhà ấy, đứng dựa vào đúng chiếc ban công ấy, dưới bóng cây hoàng lan ấy mà cùng nghe tiếng đàn chuông...

MÙA DƯA HẤU

Hàng năm, cứ đến tháng sáu, mùa dưa hấu, là tôi lại nhớ đến chú ấy. Hiện giờ chú ở đâu, chú ấy ời? Kể từ độ ấy đến giờ đã mấy năm qua rồi nhưng cháu chẳng thể nào quên được chú...

Lần ấy, tôi xuống dưới phố thăm bà ngoại tôi. Khi về, bà tôi cho tôi một quả dưa hấu thật to. Tôi thích quá, hăm hở ôm về. Nhưng chỉ được một quãng, tôi bắt đầu bước đi một cách nặng nhọc. Quả dưa cứ như một em bé, không chịu để tôi ôm gọn trên ngực, chốc chốc lại tụt xuống chực rơi. Trời nắng chang, quần áo tôi xốc xếch, mồ hôi đầm đìa. Quả dưa làm tôi vất vả quá. Tôi khóc dở mếu dở vì nó.

Đang không biết làm cách nào tha được quả dưa về đến nhà, chợt tôi trông thấy một chú bộ đội đi xe đạp gần tới chỗ tôi. Tôi đặt phịch quả dưa xuống, nhìn theo chú. Tôi thầm ước, giá chú là người quen của mình, chở mình về nhà thì tốt biết bao! Có lẽ trông thấy tôi thiếu não quá và đoán được ý nghĩ của tôi, nên khi đi ngang qua, chú đi chậm lại và hỏi:

— Về đâu, cháu bé? Nhà có xa không? Hay lên đây chú chở đỡ một đoạn...

Lúc ấy, không hiểu sao tôi lại bạo đến thế. Tôi ôm quả dưa chạy vội đến bên chú. Chú đỡ tôi lên xe, lại đặt quả dưa vào lòng tôi ngay ngắn rồi tiếp tục đạp xe đi. Chú đạp qua hết phố này sang phố khác, trên đường về nhà tôi. Đến một chỗ ngoặt, tôi ngỡ không vững, xe lượn, tí nữa thì ngã. Tôi nghiêng người lấy lại thăng bằng nhưng hơi quá đà, quả dưa bỗng chuối khỏi tay tôi, rơi xuống đường vỡ toác. Tôi thấy mặt chú bộ đội đỏ bừng, bối rối. Tôi biết ăn nói với mẹ tôi thế nào bây giờ? Nhìn quả dưa vỡ

làm mấy mảnh, tôi lo đến phát khóc. Nước mắt tôi giàn giụa, lúc đầu chỉ khóc rấm rứt nhưng sau thì nấc lên mỗi lúc một to. Tôi nhất định không chịu đi, mặc cho chú bộ đội năn nỉ dỗ dành. Chú bộ đội càng lúng túng. Chú rút khăn mùi-soa lau nước mắt cho tôi, nói nhỏ:

— Nín đi, cháu! Nín đi rồi chú mua cho cháu quả khác to hơn nhiều! Nín đi...

Cũng may gần đấy có hàng dừa. Chú dựng xe, chạy lại. Loáng cái, chú đã ôm về một quả dừa to hơn quả dừa của tôi, da xanh đen bóng. Tay dắt xe, tay ôm dừa, chú dẫn tôi xuống ng ẩ dưới gốc cây sấu ven đường. Chú vẫn nhìn tôi, ái ngại. Thấy tôi khóc, hình như chú lo lắng, cứ như người phạm tội. Chú bảo tôi, giọng vẫn thật dịu dàng:

— Thôi, đừng khóc nữa cháu ạ. — Nhà không ai biết đâu mà lo. Bây giờ thế này nhé: quả lành này chốc nữa cháu mang về, còn quả giập kia, chú cháu mình liên hoan!



Mặc dù quả dưa đã vỡ làm mấy mảnh nhưng chú bộ đội vẫn mở ba lô, lấy ra một con dao nhọn, cắt lại từng miếng cẩn thận rồi xếp ngay ngắn trên tấm ni-lông trải rộng. Chọn một miếng nguyên lành ngon nhất, chú đưa cho tôi, miệng xuýt xoa:

— Chà! Quả dưa ngon tuyệt! Đồ thế này, ngọt phải biết!

Tôi cầm miếng dưa, ăn ngon lành. Mùi dưa đỏ tươi, xôm xốp, lấm tấm những hạt cát trắng muốt, tưởng như miếng dưa sẽ tự tan ra trên đầu lưỡi. Chú bộ đội cũng cầm một miếng, đưa lên miệng. Chú cắn khoăn:

— Quả dưa ngon quá, cháu hả? Không biết quả kia có được đỏ được ngọt như quả này không?

Hai chú cháu ngồi ăn mãi không hết. Tôi ăn chưa xong, chú đã lại đưa tiếp những miếng khác, tôi phải cầm cả hai tay. Khi tôi ăn đã chán, chú lấy khăn lau mặt lau mặt cho tôi rồi bảo:

— Thôi, cũng sắp đến phố nhà cháu rồi đấy, cháu về nhé. Ôm quả dưa cẩn thận kéo lại rơi vỡ. Bây giờ chú phải quay trở lại...

Lúng túng thế nào, tôi lại quên cả chào chú, cảm ơn chú; cứ thế ôm quả dưa bước đi. Sau này, tôi cứ ân hận mãi về điều đó. Không biết chú có giận tôi không? Có lẽ không đâu, vì chú tốt thế, còn tôi, lúc ấy mới chỉ là một con bé chưa đầy bảy tuổi.

Có thể là chú chẳng để tâm đến điều đó đâu, nhưng tôi càng lớn lên tôi càng ân hận, sao ngày ấy mình ngốc nghếch thế, vô tình thế. Bây giờ chú đang ở đâu, chú ơi? Hãy tha lỗi cho cháu và hãy nhận lấy lòng biết ơn của cháu.

Hàng năm, cứ đến tháng sáu, mùa dưa hầu là tôi lại nhớ đến chú, chú

bộ đội tốt bụng mà suốt đời tôi không bao giờ quên...

LÁ NON

Trang bị ốm nặng, phải nằm bệnh viện gần hai tháng trời. Tiếc nhất là Trang lại phải nằm lì trong một căn buồng kín mít vào giữa mùa lá non đang nảy đều. Tháng hai, tháng ba là mùa rất nhiều cây thay lá, nảy lộc. Đợt rét dài ngày vừa dứt, trong gió lạnh đã thoáng có cái mát mẻ của hơi nước. Gió xuân đấy! Chỉ chờ có thêm những hạt mưa xuân li ti như bụi phấn, như bay như múa xuất hiện nữa là một sớm mai ngủ dậy Trang đã thấy những cây cơm nguội trở trụi khẳng khiu trước nhà tua tủa cơ man là lộc non. Lộc cây cơm nguội trắng ngà, li ti lẫn lẫn như bèo non. Lộc bàng khi mới nhú màu hung nâu. Chỉ vài ba ngày sau, nó chuyển sang màu xanh nõn, mập mạp chúm chím như những búp hoa. Thoáng nhìn một cây bàng vừa nảy lộc, cứ ngỡ vừa có một đàn bướm xanh ở đâu bay về đậu khắp cành. Chúng có thể sẵn sàng bay tung lên bất cứ lúc nào. Nhưng Trang thích nhất vẫn là những cây long não, thứ cây đẹp cả bốn mùa. Mùa hạ, lá cây xanh đậm, sau những cơn mưa như trút nước, đường phố dấp dấp bóng lá cây long não đã hơi bị giập nát, tỏa hương thơm lừng không gian. Mùa thu xen kẽ giữa các nhánh cành là những chiếc lá đỏ thắm, lúng liếng đung đưa như những trái hồng chín mọng, như những chiếc đèn lồng trong đêm hội hoa đăng. Mùa đông rét buốt nhưng cây vẫn không trụi lá. Dọc phố, những hàng cây bàng đã trở cành, riêng cây long não vẫn rực rỡ hồng tươi dưới một bầu trời phẳng lì mây xám, không một chút ánh nắng. Hình như tất cả các sắc màu rực rỡ bốn phương tích tụ lại trong vòm cây long não. Rồi đến tháng giêng hai, khi mưa xuân rỉ rả thấm đẫm lá cành, khắp thân cây long não đen thẫm lại. Vỏ cây long não vốn dày, lại nứt nẻ thành nhiều đường rãnh như khoác một tấm nhung kẻ nên giữ được độ ẩm lâu,

các loài rêu cỏ tha hồ sống gửi. Vì thế, thân long não thường bám đầy những đám rêu cỏ sùm sòa. Trong lúc những chiếc lá già vẫn còn bám trên cây, những mầm lá non và nụ hoa đã âm thầm chuẩn bị ra đời. Những kẽ lá cương dầy và nhẹ nhú chiếc nanh mầm xanh sáng. Nụ hoa nở cùng là non. Lá non được bọc rất cẩn thận trong một lớp vỏ mỏng tựa những chiếc búp đa nhỏ xíu. Là non và nụ cứ lớn dần lên. Cho đến một hôm chơi có gió nồm ào về, đường phố rụng tơi bời những chiếc lá vàng lá đỏ. Cành long não khẽ rung mình, những chiếc lá già rụng xuống mà như bay lượn, để lại một vòm xanh tươi mới, lá non xanh mượt sáng cả trời đất.



Trang nhớ lại, có một đêm, cũng vào dịp này năm ngoái, Trang và các bạn đi họp Đội về. Trời lất phất mưa bụi, cả bọn kéo nhau đi trên đường phố khuya. Phố vắng chỉ vang lên tiếng cười giòn tan của bọn Trang. Mưa bụi thích quá, đi mãi mà không ướt áo. Chỉ thấy má và tay mát lạnh, đầu tóc, vai áo đưa nào cũng nhấp nháy những giọt nước nhỏ li, luôn đổi màu dưới ánh điện khi mờ khi tỏ vì những vòm cây đung đưa. Chợt tất cả cùng sững sốt vì một mùi hương bạc hà thơm lừng ở đâu đưa lại. Hương lúc thoảng lúc n ặng, lúc gần lúc xa. Hương cũng như biết chơi đi trốn đi tìm, lúc ẩn lúc hiện lạ quá. Thì ra, phía trước mặt là cả một hàng cây long não. Dưới ánh điện, những cụm lá tươi non càng sáng xanh lên, một thứ màu xanh nõn như tự cây phát sáng. Một cơn gió thoảng qua, cả bọn cùng rú lên vì những giọt nước mát lạnh lộp độp rơi xuống cùng với những chiếc búp bao ngoài lá non nhỏ xíu thơm ngát. Mặt đất trắng xóa những chiếc vỏ búp đẹp đến nỗi tất cả không ai dám bước lên. Trang cùng các bạn ngửa cổ ngược nhìn, háo hức uống từng ngụm mùi hương, từng ngụm màu lá nước mát. Không ai nói nhưng h ầu như cả bọn cùng ao ước được c ầm trên tay một cành lá tuyệt đẹp như thế mà đi suốt đêm dưới mưa xuân, như ngày tết đi hái lộc. Tiếng nói cười vẫn riu rần. Bạn Trang vừa đi vừa ngừng lên nhìn những cành long não thân xù xì cằn cỗi mà vòm lá lại mơn mớn tươi non. Mấy lần Trang suýt vấp ngã vì các bạn cứ lúi đi mà Trang thì mãi ngoái lại nhìn hàng cây. Cái Hi ền nói đùa:

— Thôi, chúng mình về đi. Để một mình cái Trang ở lại mà ngắm lá noa! Nhà thực vật học tương lai mà!

Trang chẳng giận gì cái Hi ền. Nó nói vậy nhưng chẳng có ác ý gì đâu. Chính nó lại là đứa hiểu Trang nhiều nhất. Mà giận nó sao được nhỉ? Nó nói đúng đấy. Đúng là Trang vẫn từng ao ước sau này được vào học trường

Đại học tổng hợp, khoa sinh vật. Trang sẽ đi sâu nghiên cứu về đời sống cây cỏ. Trong những quyển sách của mình, Trung đã ép được không biết bao nhiêu hoa, lá. Có những thứ hoa, thứ lá Trang nhờ bố và các bác các chú lấy ở mãi đỉnh núi Phăng-xi-păng cao nhất nước — Vì bố của Trang là một cán bộ địa chất được đi rất nhiều nơi. Ai cũng bảo Trang giống tính bố, biết yêu thiên nhiên.

Thế mà giữa mùa lá non này, Trang lại phải nằm lì trong bệnh viện. May hôm nay Trang đã bắt đầu đi lại được. Việc đầu tiên là Trang ra ngay bên cửa sổ, nhìn xuống sân. Mấy cây sấu vẫn không có gì thay đổi. Lá sấu vẫn dày sít và xanh đen. Cây sấu không thay lá vào mùa xuân. Cây hoàng lan cũng vậy. Lá vẫn xanh, những chiếc cành mảnh dễ rụng đưa. Thấy rõ nhất vẻ mùa xuân là ở đám cỏ trong vườn. Giữa đám cỏ già xơ xác tàn lại từ độ mới thu đã bắt đầu phun lên những mầm xanh mập mạp. Cỏ gà lẩn phẩn, cỏ ông nhon hoắt, cỏ chỉ mềm mại... Mưa rắc nhẹ những hạt nước lóng lánh rơi trên cỏ làm cho màu xanh mờ hơi sương. Ai đó vừa bước đi trong vườn, để lại những dấu chân xanh rờn màu mạ non. Tiếng chim tìm vẹt “huýt... huýt... huýt... huýt... huýt... huýt... huýt...” nhặt khoan tha thiết. Thỉnh thoảng, phía bên kia khu nhà gác cao vọng sang tiếng còi ô-tô, tiếng xe máy và tiếng guốc khua giòn trên nền gạch. Bên đó là phố phường đông đúc, là những hàng cây đang thay lá... Trang nhớ nhà, nhớ tiếng động rộn rã của phố xá, nhớ bọn bạn cùng lớp quá. Không biết hôm nào mới lại được trở về với chúng nó?

— Trang!

Trang giật bắn người, quay lại. Cái Hiền đang cười toe toét chạy tới. Mẹ Trang xách chiếc làn đi phía sau. Hiền nắm tay Trang giật lia lịa. Nó tíu tít kể hết chuyện này sang chuyện khác, không thứ tự mạch lạc gì cả. Viết tập làm văn như thế thì chỉ có xoi “ngỗng”! Đang chuyện sức khỏe lại nhảy

sang chuyện hợp Đội, rồi chuyện con Mai dạo này rất điệu, tóc cắt ngắn
chớm tai lại còn cặp tóc. Chiếc cặp chỉ gài hờ trên một nạm tóc phía thái
duong...





Trang vui sướng nghe Hiền kể chuyện. Nó cứ lan man thế nhưng Trang vẫn không thấy chán. Trang vẫn có thể hiểu được hết những gì Hiền nói, và bao trùm lên tất cả, Trang hiểu được rằng ngoài kia bạn bè đang rất trông mong mình mau chóng trở về, ai cũng yêu mình, ai cũng sẵn sàng chờ đón mình.

Hiện lôi tay Trang chạy trong hành lang. Trang phải “xuyt”, đưa tay lên miệng ra hiệu im lặng, Hiền mới sức nhớ đang ở trong bệnh viện. Nó bùm miệng, len lén nhìn cô y tá, mặt đỏ bừng. Nó ghé sát tai Trang, thì thào:

— Xuống vườn đi! Có món quà chúng nó gửi cho “cậu”!

— Cái gì thế?

— Bí mật! Bí mật!

Hai đứa rón rén bước xuống cầu thang. Trống ngực Trang rộn lên. Trang đoán có thể các bạn đang chờ dưới đó cũng nên! Nhìn quanh, không có ai. Sân yên tĩnh lắm. Nghe rõ cả tiếng đôi chim sâu chuyền trên cành hoàng lan, đập vào lá loạt xoạt. Cái Hiền chạy vội ra gốc hoàng lan. Một cành long não bỗng ló ra cùng với tiếng cười khúc khích. Trang xuyt xoa:

— Cành long não đẹp quá! Ở đâu thế Hiền?

— Cả bọn tổ mình rủ nhau vào thăm “cậu”. Đi qua phố Đặng Dung, thấy rặng long não đang ra lá non đẹp quá, đứa nào cũng nhắc tới “cậu”. Cứ ước giá có một cành đem vào để “cậu” ngắm thì tuyệt. Thế rồi “cậu được ước thấy”, cái Lý bỗng phát hiện ngang thân cây long não có một mẩu bị chặt cụt, nảy ra tua tua mấy cành nhỏ. Nó liền bẻ một cành này. Cả bọn cười nói hớn hở, cầm cành cây đi trên hè phố, cứ như một đám rước

đèn vậy. Ai đi qua cũng phải quay lại nhìn bọn mình, mỉm cười.

— Sao các các bạn không vào?

— Chẳng đứa nào có giấy tờ gì, ai cho vào! May quá, đang chưng hửng đứng ngoài công thì mẹ “cậu” đến. Xin mãi, bác thường trực chỉ cho mình theo vào. Chúng nó bảo gửi mừng cậu canh long não và gói bánh này đây....

Hiền cười thật tươi. Nó giờ canh long não trù lên đầu hai đứa. Hai tay nó bỗng lắc mạnh. Canh long não rung lên. Những chiếc lá đỏ lá vàng cùng những vỏ búp rơi lả tả phủ đầy lên đầu lên vai cả hai. Những giọt nước mưa mát lạnh ướt đầm trên mặt trên tay Trang, chui cả vào cổ, vào gáy Trang. Tiếng cười của Hiền trong vắt, giòn tan. Khi nó thôi cười, Trang mở bừng mắt thì đã thấy mình cầm trong tay một canh long não khác hẳn: không còn một chiếc lá già cứng nào mà toàn canh phủ đầy những chiếc lá xanh sáng màu nón chuối, bóng và trong, ngon lành tưởng có thể ăn được. Lấn trong lá là những chùm hoa li ti, thơm ngào ngạt. Trang áp mặt vào canh long não, hít một hơi thật dài. Toàn thân Trang tràn ngập một cảm giác lâng lâng dịu mát, tràn trề hương thơm của mùa xuân...

Biên tập: NGUYỄN BIỂU
Trình bày: NGUYỄN PHÚ KIM
Sửa bản in: Y NGUYỄN

In 40.200 cuốn tại Nhà máy in Trần Phú, TP. Hồ-Chí-Minh

Khổ: 14,6 X 30,5 – Số in: 027/80 – Số xuất bản: 02/KĐB

In xong ngày 10.1-1981 – Gửi lưu chiều tháng 7-1981